

Bản án số: **70/2023/HC-PT**
Ngày: 23/02/2023
V/v: “**Kiện QĐHC, HVHC trong
lĩnh vực quản lý đất đai**”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tồn.

Các thẩm phán: - Ông Nguyễn Tấn Trường.

- Ông Trương Công Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quang Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 328/2022/TLPT-HC ngày 25 tháng 11 năm 2022 về “*Kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 102/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 626/2023/QĐ-PT ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 6, thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Quang V, sinh năm 1952; địa chỉ: Khối phố 2, phường P1, thành phố T1, tỉnh Quảng Nam (Chỉ uỷ quyền ở giai đoạn sơ thẩm). Vắng mặt.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam;

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ: thị trấn P2, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Quốc D – Phó Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

+ Ông Lê H - Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án – Quỹ đất – Đô thị huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Huỳnh Tuấn N – Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Bà Cao Thị Kim H, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 6, thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị Kim H trình bày:

Ông Nguyễn Văn M hiện đang sống tại Tổ 6, thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Hiện nay, ông M đang là chủ sở hữu hợp pháp đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 6, thôn K, xã T, diện tích 2.626m², do UBND thị xã T1 (nay là thành phố T1) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K213071 ngày 06/10/1997, loại đất: đất ở và vườn. Theo hồ sơ 64/CP: Thửa đất này là loại đất có ký hiệu T, thời hạn sử dụng lâu dài tại thôn K, xã T.

Về nguồn gốc sử dụng: Thửa đất số 571, tờ bản đồ số 6 nêu trên là do Nguyễn Văn M đã kê khai, đăng ký, sử dụng ổn định từ trước ngày 18/12/1980. Ngày 06/7/2017, thửa đất 571 đã tách thửa thêm các thửa đất mới: thửa số 755 diện tích 129,6m² loại đất CLN, thửa 756 diện tích 110,4m² loại đất CLN, thửa đất 571 diện tích còn lại là 2.386m².

Thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, UBND huyện P ban hành Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 về thu hồi đất để thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B chỉ tính diện tích đất bị thu hồi đối với thửa đất số 571 (đã thực hiện tách thửa) nêu trên của ông M là: 11,4m².

Tuy nhiên, ông M cho rằng thực tế bị thu hồi, giải phóng mặt bằng với diện tích là 50m² (thêm phần diện tích 38,6m² đất cách tim đường Quốc lộ 40B 3,5m đến vệt ranh giới bồi thường đất). Ngoài ra, trong Quyết định số 4790/QĐ-UBND nêu trên đã không xác định lại diện tích đất ở và vườn theo quy định của pháp luật khi nhà nước thu hồi đất. Do vậy, UBND huyện P ban hành Quyết định bồi thường số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông (bà) Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P của cũng chỉ tính giá bồi thường về diện tích đất cây lâu năm (vườn) 11,4m². Đặc biệt, ông M cho rằng giá đất cụ thể mà UBND huyện P phê duyệt để áp giá bồi thường cho gia đình ông M không tiệm cận với giá đất ngoài thị trường là không phù hợp pháp

luật và không công bằng vì hiện nay trong cùng khu vực trên thị trường giá đất ở, đất vườn tương đương 10 triệu đồng/m².

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ngày 07/7/2021, ông Nguyễn Văn M làm đơn khiếu nại đến UBND huyện P yêu cầu xem xét lại Quyết định bồi thường số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P.

Ngày 20/9/2021, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 6261/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu với nội dung: không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M: không công nhận nội dung khiếu nại đề nghị bồi thường bổ sung thêm phần đất cách tim đường Quốc lộ 40B từ 3,5m đến vệt ranh giới bồi thường đất là 32,83m²; không công nhận nội dung khiếu nại đề nghị bồi thường toàn bộ diện tích đất bị ảnh hưởng trong dự án theo loại đất ở.

Không đồng ý với các Quyết định của UBND huyện P, ngày 29/9/2021, ông Nguyễn Văn M làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện P về thu hồi đất để thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

- Hủy Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông (bà) Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P để GPMB thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

- Hủy Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (lần đầu);

- Buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi và bồi thường hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn M theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện P và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tại phiên tòa:

Về quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Nguyễn Văn M:

- + Theo hồ sơ trích đo địa chính phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3) đã được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 17/01/2020 thì thửa đất của hộ ông Nguyễn Văn M thuộc thửa đất số 16, tờ bản đồ số 11, tổng diện tích thửa đất là 2.180,6m² trong đó diện tích đất thu hồi trong dự án 11,4m² diện tích đất còn lại 2.169,2m².

+ Về công tác xác nhận nguồn gốc sử dụng đất: theo nội dung xác nhận nguồn gốc sử dụng đất ngày 25/9/2020 của UBND xã T thì thửa đất trên ông Nguyễn Văn M đăng ký quyền sử dụng đất tại thửa số 571, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.626m², loại đất ở và vườn, sử dụng ổn định từ trước ngày 18/12/1980.

Trên cơ sở số liệu đo đạc, kết quả kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã T và các quy định có liên quan, UBND huyện P ban hành 02 Quyết định:

+ Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện P về thu hồi đất để thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

+ Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông (bà) Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P để GPMB thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

Không thống nhất với việc thu hồi đất, bồi thường GPMB của UBND huyện P, ngày 07/7/2021, ông Nguyễn Văn M làm đơn khiếu nại đến UBND huyện P.

- Về quá trình giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện P

Ngày 20/9/2021, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 6261/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu với nội dung: không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M với lý do:

Về nội dung khiếu nại không thống nhất bồi thường diện tích đất bị ảnh hưởng trong dự án là 11,4m²; đề nghị bồi thường bổ sung thêm phần diện tích đất 38,6m² cách tim đường Quốc lộ 40B 3,5m đến vệt ranh giới bồi thường đất: qua kiểm tra hiện trạng thì phía Tây của nhà ông Nguyễn Văn M là nhà ông Nguyễn Văn N1 có xây dựng tường rào kiên cố cách tim đường 7,5m, phía Đông nhà ông M là nhà bà Nguyễn Thị N2 và nhà ông Nguyễn Văn D (đều nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông M) có xây dựng tường rào kiên cố cách tim đường 7,5m. Đối chiếu hồ sơ trích đo địa chính phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án đường Quốc lộ 40B đã được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 17/01/2020 thì diện tích đất thu hồi trong dự án 11,4m² đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác định ranh giới thửa đất theo mốc giới tường rào của ông Nguyễn Văn N1, bà Nguyễn Thị N2 và ông Nguyễn Văn D. Hiện trạng tuyến đường Quốc lộ 40B tại thời điểm thu hồi đất để thực hiện dự án nâng cấp mở rộng đường thì tại vị trí này nền đường hiện trạng là từ 12m đến 13m. Do vậy việc hộ ông Nguyễn Văn M cho rằng hộ ông không xây dựng tường rào, cổng ngõ thì ranh giới thửa đất của ông được xác định cách tim đường Quốc lộ 40B 3,5m là không có cơ sở giải quyết.

Do đó, UBND huyện P nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 102/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3; khoản 3, 4 Điều 32; khoản 1 Điều 115; khoản 2, 3 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 103 Luật Đất đai 2013; Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về:

- Hủy Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện P về thu hồi đất để thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

- Hủy Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông (bà) Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P để GPMB thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

- Hủy Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (lần đầu);

- Buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi và bồi thường hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn M theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí hành chính sơ thẩm và công bố quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2022, người khởi kiện ông Nguyễn Văn M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa ông giữ nguyên kháng cáo.

Phát biểu quan điểm giải quyết vụ án tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa có ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, trình tự thủ tục phiên tòa đã được Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đã giải quyết đúng theo các quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn M, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Các Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện P về thu hồi đất (Quyết định 4790), Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P về việc bồi thường, hỗ trợ (Quyết định 5036), Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M (Quyết định 6261) là các quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam theo qui định tại Điều 3 và Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã giải quyết, xét xử sơ thẩm đối với vụ án là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về trình tự, thủ tục: Ông Nguyễn Văn M khiếu nại các Quyết định 4790 và Quyết định số 5036, được Chủ tịch UBND huyện P giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 6261/QĐ-UBND. Sau đó ông M không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) và khởi kiện vụ án hành chính ra Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Như vậy, trình tự thủ tục tiến hành giải quyết đúng theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và Luật Tố tụng hành chính 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo nội dung đơn kháng cáo người khởi kiện cho rằng, khi giải tỏa bồi thường Ban GPMB dự án đường Quốc lộ 40B huyện P lấy mốc giới là tường rào nhà ông Nguyễn Văn N1 và nhà bà Nguyễn Thị N2 là không đúng, mà phải căn cứ theo tờ bản đồ số 6 Nghị định 64/CP. Vì vậy, ông yêu cầu ngoài diện tích đất thu hồi trong dự án 11,4m², phải bồi thường thêm phần diện tích còn thiếu 38,6m².

[2.2] Xét nội dung ông Nguyễn Văn M đề nghị thu hồi, bồi thường bổ sung thêm phần diện tích đất 38,6m² cách tim đường Quốc lộ 40B 3,5m đến vệt ranh giới bồi thường đất (tổng diện tích bị thu hồi là 50m²), thấy:

Theo hiện trạng sử dụng đất thì phía Tây của nhà ông Nguyễn Văn M là nhà ông Nguyễn Văn N1 có xây dựng tường rào kiên cố cách tim đường 7,5m, phía Đông nhà ông M là nhà bà Nguyễn Thị N2 và nhà ông Nguyễn Văn D (đều nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông M) có xây dựng tường rào kiên cố cách tim đường 7,5m.

Đối chiếu hồ sơ trích đo địa chính phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án đường Quốc lộ 40B đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam phê duyệt ngày 17/01/2020 thì diện tích đất thu hồi trong dự án 11,4m² đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác định ranh giới thửa đất theo mốc giới tường rào của ông Nguyễn Văn N1, bà Nguyễn Thị N2 và ông Nguyễn Văn D. Theo Công văn số 3021/SGTVT-KCHT ngày 25/11/2019 của Sở Giao thông Vận tải thì tuyến đường Quốc lộ 40B (ĐT.616 trước đây) qui hoạch từ năm 2005 là

đường cấp IV nền đường 9m. Hiện trạng tuyến đường Quốc lộ 40B tại thời điểm thu hồi đất để thực hiện dự án nâng cấp mở rộng đường thì tại vị trí này nền đường hiện trạng là từ 12m đến 13m. Ngoài ra, qua đối chiếu bản đồ chồng ghép hồ sơ đo đạc, phục vụ bồi thường và bản đồ địa chính theo Nghị định 64/CP thì phần diện tích 38,6m² không nằm trong diện tích ông M kê khai theo Bản đồ Nghị định 64/CP. Do đó, hộ ông Nguyễn Văn M cho rằng ranh giới thửa đất của ông được xác định cách tim đường Quốc lộ 40B 3,5m là không có căn cứ.

[2.3] Đối với yêu cầu diện tích đất thu hồi 11,4m² và diện tích đất 38,6m² còn lại phải theo đơn giá đất ở, chứ không phải đất trồng cây lâu năm thì thấy: tại Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện P (tại trang 1 phần cuối trang đã nêu) tại buổi đối thoại ngày 08/9/2021 ông M thống nhất không khiếu nại nội dung này nên UBND huyện không giải quyết... Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng đã nhận định và Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 về xác định lại diện tích đất ở; khoản 4 Điều 21; khoản 1, 5 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Điều 4, 5 Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam về quy định hạn mức giao, hạn mức công nhận quyền sử dụng các loại đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, theo đó thửa đất số 571 của ông Nguyễn Văn M thuộc Khu vực I: đất tiếp giáp với trục giao thông chính huyện lộ (đường Quốc lộ 40B, đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), có đủ điều kiện được công nhận loại đất ở đối với diện tích đất 1.000m², còn lại 1.386m² đất CLN, thuộc thửa đất số 571, tờ bản đồ số 6 thôn K, xã T, huyện P. Tuy nhiên, diện tích đất của hộ ông Nguyễn Văn M được xác định theo hạn mức đất ở theo quy định 1.000m² thì diện tích đất 2.626m² được cấp cho hộ ông M vẫn còn diện tích đất cây lâu năm 1.626m², diện tích đất thu hồi 11,4m² được Ủy ban nhân dân huyện P xác định là đất CLN (cây lâu năm) không ảnh hưởng đến diện tích đất ở của hộ ông M.

Ngày 24/5/2017, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P đã chỉnh lý thửa đất số 571, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.626m², trong đó có 200m² đất ở tại nông thôn, 2.426m² loại đất trồng cây lâu năm (CLN), ông M không có khiếu nại, khởi kiện gì về việc xác định loại đất. Như vậy, Ủy ban nhân dân huyện P xác định diện tích đất thu hồi 11,4m² để thực hiện dự án Quốc lộ 40B đối với ông M loại đất trồng cây lâu năm (CLN) là đúng pháp luật.

Xét thấy, Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá khách quan các tình tiết và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, bác toàn bộ kháng cáo yêu cầu hủy các Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện P về thu hồi đất, Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Nguyễn Văn M và Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch

UBND huyện P về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (lần đầu) do không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính.

1. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Văn M; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 102/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3; khoản 3, 4 Điều 32; khoản 1 Điều 115; khoản 2, 3 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 103 Luật Đất đai 2013; Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về:

- Hủy Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện P về thu hồi đất để thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

- Hủy Quyết định số 5036/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện P về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông (bà) Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P để GPMB thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B (đoạn từ đường vào tuyến cao tốc đến đường tránh thị trấn T3), địa điểm: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam;

- Hủy Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn M, trú tại xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (lần đầu);

- Buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi và bồi thường hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn M theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn M phải chịu 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ 300.000đ tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm theo biên lai số 0000253 ngày 02/11/2022 của Cục thi

hành án dân sự tỉnh Quảng Nam (người nộp bà Cao Thị Kim H). Ông M đã nộp đủ tiền án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tồn